TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS - ST
Ngày: 21/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Trần Xuân Phong.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 04/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST - HS ngày 07/8/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1976; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942; có vợ là Đỗ Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Đặc điểm nhân thân: Ngày 18/4/2017 TAND huyện B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 20/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/5/2023, chuyển tạm giam từ ngày 24/5/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 15 phút ngày 15/5/2023, bị cáo Phạm Văn H từ nơi ở của mình đi nhờ xe môtô của một người không quen biết đến địa

bàn xã A, huyện B tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến gần khu vực cánh đồng xã A, huyện B thì H xuống xe rồi đi đến nhà người đàn ông có tên là K và mua của K 01 gói Heroine với 100.000 đồng. Sau đó H đi bộ về nhà.

Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày khi H đi bộ về đến địa bàn thôn Đội y, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam thì bị Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N yêu cầu H dừng lại để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 (một) gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục đang cầm trong lòng bàn tay trái và khai nhận đó là Heroine mà H vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa H đến trụ sở UBND xã N để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B trưng cầu giám định chất ma túy đã thu giữ trên người Phạm Văn H được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT để xác định loại, khối lượng chất ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 258/KL-KTHS ngày 19/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,104 gam (không phẩy một trăm linh bốn gam) loại: Heroine (Heroin)"*.

Tại Cáo trạng số 55/CT - VKS - MT ngày 02/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Phạm Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái 0,104 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Phạm Văn H bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 15/5/2023 tại đoạn đường thuộc địa bàn thôn Đội y, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, nhân thân xấu do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo Phạm Văn H; Cơ quan điều tra đã xác minh, triệu tập, lấy lời khai đối với Lã Văn K - sinh năm 1958, trú tại thôn t, xã A, huyện B; đồng thời cho H và K đối chất nhưng K không thừa nhận bán Heroine cho H. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine và đối tượng đã bán ma túy cho H để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 15/5/2023).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 258/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Lương Thị Ngọc
(đã ký)